TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:19/2020/DS-ST
Ngày 30-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Công Du.

2. Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 788/2020/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 468/2020/QĐST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V); địa chỉ: Số L, phường L, quận Đ, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Đ - Chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 6744/2019/UQ-VPB ngày 31/12/2019). Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn T; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện A, Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên tòa do đang chấp hành án tại phân trại X, trại giam V, T, Vĩnh Phúc.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Thị H; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện A, Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Hoàng Văn Đ; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện A, Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên tòa, hiện đang bị truy nã về hành vi phạm tội trong một vụ án hình sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2020, bản tự khai ngày 04 tháng 5 năm 2020 và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 24/4/2017 nguyên đơn và bị đơn ký kết hợp đồng tín dụng số 13144966. Theo đó, nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 559.000.000 đồng; thời hạn vay 72 tháng; lãi suất 8,3%/năm và được điều chỉnh 03 tháng một lần với biên độ 4%/năm; mục đích vay để mua chiếc xe ôtô Chevrolet Cruze 1.8 AT màu trắng. Để đảm bảo cho khoản vay này, bị đơn đã dùng tài sản để thế chấp là chính chiếc xe ô tô Chevrolet Cruze 1.8 AT màu trắng, BKS 15A-318.91, số khung 695EHH943937, số máy 8D4170540059, có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047523 do Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/3/2017. Sau khi hợp đồng được ký kết, nguyên đơn đã giải ngân đầy đủ số tiền cho bị đơn. Đến thời điểm tháng 9/2017, bị đơn không trả nợ cho nguyên đơn theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền nợ tính đến ngày 30/9/2020 là 840.936.724 đồng; trong đó nợ gốc là 527.944.000 đồng, nợ lãi là 269.930.368 đồng, lãi suất chậm trả là 43.062.356 đồng. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp (là chiếc xe ô tô nêu trên) để thu hồi nợ. Kể từ ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn tiếp tục phải trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận ký kết trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm thanh toán, cho đến khi trả hết nợ gốc.

- Về phía bị đơn là anh Hoàng Văn T: Tòa án đã tiến hành xác minh được biết hiện tại anh T đang phải chấp hành hình phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số x/2018/HS-ST ngày 15/01/2018 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc tại Trại giam V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án đã lấy được lời khai của anh T, theo đó anh T thừa nhận sự việc vay nợ như nguyên đơn trình bày nhưng hiện tại anh không biết tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô đang ở đâu.

- Tòa án tiếp tục xác minh và được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp thông tin như sau:

Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt công an thành phố Hải Phòng xác định chiếc xe trên vẫn mang tên của anh Hoàng Văn T.

Tại bản án hình sự số x/2018/HS-ST ngày 15/01/2018 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc thì "chiếc xe này là tài sản mua trả góp bằng tiền của mẹ đẻ bị cáo T là bà Vũ Thị H, nhưng do bà H không có giấy phép lái xe nên nhờ T đứng ra đăng ký. Hiện tại xe đang là tài sản thế chấp tại ngân hàng, hàng tháng bà H là người đứng ra đóng tiền gốc, lãi là 11.600.000 đồng. Bà H giao cho T sử dụng nhưng không biết là T sử dụng chiếc xe này đi bán ma túy. Nếu như gia đình bị cáo T không trả được

khoản tiền mà đã thế chấp ô tô cho ngân hàng, thì ngân hàng có quyền khởi kiện bằng vụ án khác. Do vậy cần trả lại chiếc xe ô tô trên cho bà H."

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc đã có công văn số 1157/CTHADS-NV ngày 01/9/2020 trả lời: "Ngày 26/6/2018 Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại tài sản trên cho bà H do ông Hoàng Văn Đ là con trai nhận thay theo giấy ủy quyền ngày 11/6/2018 (giấy ủy quyền có chứng thực của UBND xã T, huyện An Lão).

Cơ quan công an xã T, huyện An Lão cho biết: Hiện gia đình bà H không sử dụng chiếc xe ô tô nào và trên địa bàn xã không thấy có chiếc xe nào có đặc điểm như chiếc xe ô tô thế chấp nêu trên.

- *Tại các biên bản làm việc, xác minh vào ngày 12/8/2020, ngày 08/9/2020 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị H cho biết:* Sau khi có bản án của TAND tỉnh Vĩnh Phúc, bà đã ủy quyền cho con trai là Hoàng Văn Đ đến Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc để lấy lại xe vì bà không biết lái xe. Hiện tại chiếc xe vẫn do anh Đ quản lý. Anh Đ và chiếc xe vẫn ở Vĩnh Phúc nhưng anh Đ cùng chiếc xe đang cụ thể ở đâu thì bà không biết. Bà hoàn toàn không biết gì về việc vay nợ giữa anh Hoàng Văn T và V cũng như hàng tháng bà không trả bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào cho khoản vay này. Đến nay bà Huê cũng không có ý kiến gì về việc khởi kiện của V đối với anh T.

- *Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn Đ:* Qua xác minh tại địa phương, anh Hoàng Văn Đ đi đâu, làm gì địa phương không nắm được. Hiện tại anh Hoàng Văn Đ đang bị truy nã để thi hành hình phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo bản án số 04/2020/HSSST ngày 07/02/2020 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Tại phiên tòa*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, nguyên đơn là đúng với quy định của pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 30/9/2020 là 840.936.724 đồng; trong đó nợ gốc là 527.944.000 đồng, nợ lãi là 269.930.368 đồng, lãi suất chậm trả là 43.062.356 đồng. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp (là chiếc xe ô tô nêu trên) để thu hồi nợ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải tiếp tục trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Trong vụ án này, nguyên đơn là tổ chức tín dụng; nội dung hợp đồng giữa nguyên đơn và bị đơn là vay tiền; mục đích vay của bị đơn để tiêu dùng cá nhân nên đây là vụ án dân sự về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn là cá nhân có địa chỉ cư trú (trước khi chấp hành án phạt tù) tại thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án đã được tống đạt cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng theo quy định. Bị đơn đang chấp hành án phạt tù tại trại giam V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị H vắng mặt không có lý do chính đáng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn Đ hiện đang bị truy nã nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung tranh chấp:

[4] Ngày 24/4/2017 nguyên đơn và bị đơn ký kết hợp đồng tín dụng số 13144966. Theo đó, nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 559.000.000 đồng; thời hạn vay 72 tháng; lãi suất 8,3%/năm và được điều chỉnh 03 tháng một lần với biên độ 4%/năm; lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Sau khi hợp đồng được ký kết, nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn đầy đủ số tiền nêu trên. Hợp đồng tín dụng này nói chung và điều khoản về mức lãi suất nói riêng được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật Dân sự, Luật các Tổ chức Tín dụng, phù hợp với hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao tại Điều 7 Nghị quyết số 01/2019/HĐTPTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất cũng như tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hình thức hợp đồng nên có giá trị pháp lý ràng buộc với các bên.

[5] Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ cam kết theo nghĩa vụ của hợp đồng, giải ngân đầy đủ số tiền vay là 559.000.000 đồng cho bị đơn. Bị đơn đã nhận đủ số tiền vay và sử dụng đúng mục đích. Thời gian đầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn đầy đủ nhưng sau đó bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết do bị bắt giữ và bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đến thời điểm hiện tại, bị đơn cũng chưa thực hiện bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào. Bản thân bị đơn cũng thừa nhận sự việc vẫn còn nợ tiền nguyên đơn. Giữa nguyên đơn và bị đơn cũng không có bất kỳ sự thỏa thuận nào khác về nghĩa vụ thanh toán của bị đơn. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định lỗi vi phạm hợp đồng hoàn toàn thuộc về bị đơn. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở được chấp nhận. Hội

đồng xét xử có đủ căn cứ để buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo cam kết trong hợp đồng tín dụng.

[6] Nguyên đơn cũng yêu cầu bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận, ký kết trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong. Xét yêu cầu này của nguyên đơn đối với bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý tài sản bảo đảm: Nguyên đơn cũng yêu cầu trong trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp (là chiếc xe ô tô Chevrolet Cruze 1.8 AT màu trắng, BKS 15A-318.91, số khung 695EHH943937, số máy 8D4170540059, có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047523 do Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/3/2017) để thu hồi nợ. Xét hợp đồng thế chấp đã được các bên ký kết, thực hiện trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm. chiếc xe này hiện vẫn mang tên của bị đơn, nguyên đơn đang giữ giấy tờ gốc của chiếc xe. Hiện chiếc xe không rõ tung tích nhưng nguyên đơn vẫn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ khi tìm thấy chiếc xe là phù hợp với quy định của pháp luật về giải quyết tài sản bản đảm khi có tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[8] Đối với bà Vũ Thị H là người được giao quản lý chiếc xe ô tô Chevrolet Cruze 1.8 AT màu trắng, BKS 15A-318.91 theo bản án hình sự số 02/2018/HS-ST ngày 15/01/2018 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc và anh Hoàng Văn Đ (theo lời khai của bà Huê - là người đang quản lý chiếc xe) có nghĩa vu phải bàn giao chiếc xe để thực hiện thi hành án trong trường hợp anh Hoàng Văn T không trả được nợ theo cam kết và nguyên đơn có đơn yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 324 Bộ luật Dân sự.

-Về án phí:

[9] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 184; khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 322; Điều 323; khoản 2, Điều 324; khoản 1, Điều 351; Điều 357; khoản 1, khoản 5, Điều 466 và khoản 1, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, buộc anh Hoàng Văn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền tính đến hết ngày ngày 30/9/2020 là 840.936.724đ (tám trăm bốn mươi triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi bốn đồng); trong đó nợ gốc là 527.944.000đ (Năm trăm hai mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng), nợ lãi là 269.930.368đ (Hai trăm sáu mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn ba trăm sáu mươi tám đồng), lãi phạt chậm trả là 43.062.356đ (Bốn mươi ba triệu không trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm, anh Hoàng Văn T còn tiếp tục phải thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã ký kết trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm thanh toán, cho đến khi thanh toán xong.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp anh Hoàng Văn T không trả được nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô Chevrolet Cruze 1.8 AT màu trắng, BKS 15A-318.91, số khung 695EHH943937, số máy 8D4170540059, có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047523 do Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/3/2017 để thu hồi nợ khi tìm được xe và khi có yêu cầu.

Bà Vũ Thị H và anh Hoàng Văn Đ có nghĩa vụ phải bàn giao chiếc xe cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V để thực hiện phát mại theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền sau khi phát mại tài sản không đủ để trả nợ thì anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong. Nếu số tiền phát mại tài sản còn thừa ra sau khi đã trả hết nợ thì anh T được nhận lại số tiền này.

3. Về án phí:

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 6.735.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011351 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão ngày 28 tháng 4 năm 2020.

Anh Hoàng Văn T phải nộp 37.288.101đ (Ba mươi bảy triệu hai trăm tám mươi tám nghìn một trăm lẻ một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và anh Hoàng Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bà Vũ Thị H và anh Hoàng Văn Đ có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến tài sản bảo đảm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định